|  |  |
| --- | --- |
|

|  |
| --- |
|  **CÂU LẠC BỘ LÝ LUẬN TRẺ TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM****BAN HỌC THUẬT****\*\*\*****ĐỀ LUYỆN TẬP 06****KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐHQG-HCM 2020** |

 |

**PHẦN 1. NGÔN NGỮ**

* 1. **TIẾNG VIỆT**

**1.** Chọn từ đúng dưới đây điền vào chỗ trống: “Chết trong còn hơn sống ...”.

 A. Nhục. B. Dơ. C. Đục. D. Ác.

**2.** “Lúc ngoảnh lại ngắm màu dương liễu/ Thà khuyên chàng đừng chịu rong chơi/ Bao ngày nằm đất ngủ trời / Lúc đi ngắm gió lúc ngồi ngắm sương”( *Lúc Ngoảnh Lại* – Bùi Giáng)

Đoạn thơ được viết theo thể thơ:

 A. Thất ngôn bát cú B. Thất ngôn tứ tuyệt C. Tự do D. Song thất lục bát

**3.** “Sông Đuống trôi đi

 Một dòng lấp lánh

 Nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kì”

 Biện pháp tu từ được sử dụng**:**

 A. Hoán dụ B. Nhân hóa C. Ẩn dụ D. So sánh.

**4.** Điền vào chỗ trống:

Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân,

….;
Như nước Đại Việt ta từ trước,
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu,
Núi sông bờ cỏi đã chia,
Phong tục Bắc Nam cũng khác;
Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần bao đời xây nền độc lập
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên hùng cứ một phương;
Tuy mạnh yếu có lúc khác nhau,
Song hào kiệt thời nào cũng có.

 (*Bình Ngô Đại Cáo* – Nguyễn Trãi)

 A. Quân điếu phạt trước lo trừ bạo. B. Quân hùng điếu phạt trước lo trừ bạo.

 C. Quần hùng điếu phạt trước lo trừ bạo. D. Quân nghĩa phạt trước lo trừ bạo.

**5.** Đâu **không** phải là đặc điểm tiêu biểu về nội dung của văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến cách mạng tháng tám 1945?

 A. Chủ nghĩa yêu nước.

 B. Chủ nghĩa nhân đạo.

 C. Mang khuynh hướng sử thi và cảm hứng lãng mạn.

 D. Văn học dân gian.

**6.** Hiểu như thế nào về hình ảnh “mẹ yêu thương” trong bài thơ Tiếng hát con tàu của Chế Lan Viên?

 A. Đó là mẹ của nhà thơ.

 B. Người mẹ ở vùng núi Tây Bắc.

 C. Đó là nhân dân, đất nước.

 D. Cả ba hình ảnh trên.

**7.** Văn bản nào sau đây là sản phẩm của phong cách ngôn ngữ sinh hoạt?

 A. Một bài thơ.

 B. Một bài báo.

 C. Một câu chuyện kể.

 D. Một mẫu đối thoại.

**8.** Điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

 “Gẫm câu báo … thù công,

Lấy chi cho … tấm lòng cùng ngươi

 Vân Tiên nghe nói liền cười:

Làm ơn há … trông người trả ơn.”

(Trích *Truyện Lục Vân Tiên* – Nguyễn Đình Chiểu”

 A. oán/phí/để B. đức/phí/nhờ C. đức/phỉ/để D. đức/phỉ/dễ

**9.** Chọn từ viết đúng chính tả để điền vào chỗ trống:

“Cô ta thích ăn món … vào buổi sáng, khi trời … tối, cô ấy thường ăn trái cây rồi đọc sách”

 A. súp/chập choạng B. xúp/trập choạng C. xúp/chập choạng D. súp/trập choạng

**10.** Cho biết bài thơ sau thuộc thể thơ gì?

“Tẩu lộ tài tri tẩu lộ nan

Trùng san chi ngoại hựu trùng san

Trùng san đăng đáo cao phong hậu

Vạn lý dư đồ cố miện gian”

(Tẩu lộ - Hồ Chí Minh)

 A. Thất ngôn tứ tuyệt

 B. Thất ngôn bát cú

 C. Ngũ ngôn tứ tuyệt

 D. Ngũ ngôn bát cú

**11.** Không gian và thời gian của bài thơ Tự Tình I (Hồ Xuân Hương) là?

 A. Không gian cô liêu và thời gian vắng lặng của một đêm sắp tàn.

 B. Buổi chiều tà cô quạnh quanh giường đơn gối chiếc.

 C. Không gian tẻ nhạt và lạnh lẽo của buổi hoàng hồn.

 D. Không gian sầu buồn của cảnh chiều tà.

**12.** Tác phẩm nào không phải của nhà thơ Tố Hữu?

 A. Máu và hoa (1972-1977), 13 bài thơ

 B. Gió lộng (1955-1961), 25 bài thơ

 C. Ra trận (1962-1971), 35 bài thơ

 D. Cát trắng (1973), 50 bài thơ

**13.**  Người ta tôn bái “Thi tiên” nhà thơ nào sau đây?

 A. Đỗ Phủ B. Lý Bạch

 C. Lý Hạ D. Vương Duy

**14.** Thủ pháp nghệ thuật trong câu thơ sau là gì?

 “Trên ghế bà đầm ngoi đít vịt

 Dưới sân ông cử ngẩng đầu rồng”

 A. Phép điệp B. Phép ẩn dụ C. Phép hoán dụ D. Phép đối

**15.** Tác giả nào không có sở trường về tuỳ bút văn học?

 A. Nguyễn Tuân B. Thạch Lam C. Trần Tế Xương D. Hoàng Phủ Ngọc Tường

 **Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 16 đến 20**

 “Đọc, trong nghĩa đó là một trò chơi. Nơi mỗi người đọc có ba nhân vật chồng lên nhau, tác động lên nhau. Một là người đọc bằng xương bằng thịt, hai chân đụng đất, vẫn còn ý thức liên hệ với thế giới bên ngoài. Hai là, người đọc bị lôi cuốn, đang ngao du trong thế giới tưởng tượng của cảm xúc. Đó là người đang chơi. Ba là, người đọc suy tư, đựa vào trò chơi sự chú ý, sự suy nghĩ, sự phán đoán của tri thức. Đó là phút giây của trí tuệ có khả năng đưa người đọc lùi ra khỏi bài văn, mở một khoảng cách để diễn dịch. Người đọc vẫn ý thức rằng mình đang chơi nhưng biết phán đoán. Ba tay chơi là một trong việc đọc, chơi với nhau một trò chơi tinh tế khiến người đọc vừa bị lôi cuốn vừa biết dừng lại, vừa tham dự vừa cách biệt với bài văn. Tư thế của người đọc văn là vậy: tham dự và cách biệt qua lại không đứt quãng”.

(Trích “Chuyện trò” Cao Huy Thuần, NXB Trẻ, 2013)

1. Xác định thao tác lập luận chính trong đoạn văn?
2. Giải thích B. Phân tích C. Chứng minh D. Bình luận
3. Đoạn văn được viết theo kiểu nào?
4. Diễn dịch B. Quy nạp C. Song hành D. Móc xích
5. Nêu nội dung chính của văn bản?
6. Đọc là một trò chơi
7. Phán đoán của người đọc
8. Cách đọc, tư thế của một người đọc văn thật sự.
9. Tư thế của người đọc văn
10. Đoạn văn được viết theo phong cách ngôn ngữ gì?
11. Báo chí B. Chính luận C. Hành chính D. Khoa học
12. Nơi mỗi người đọc có mấy nhân vật chồng lên nhau, tác động lên nhau?
13. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**1.2.TIẾNG ANH**

**Questions 21 - 25:** *Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C, or D) to fill in each blank.***21.** My teacher announces with \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ that the event will be canceled.

 A. regrettable B. regret C. regrettably D. regretful

**22.** \_\_\_\_\_\_\_ reading to much, I’m so tired now.

 A. Because of B. Because C. Although D. Due to the fact that

**23.** I came here \_\_\_\_\_\_\_\_\_ my friends.

 A. to visit B. visit C. to be visiting D. because visit

**24.** World Wild, \_\_\_\_\_\_\_\_\_ was developed by TP company, is my favorite game .

 A. who B. which C.whose D. that

**25.** My father decided to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ from his position on June 1.

 A. move out B. step down C. take over D. give up

**Questions 26 - 30:** *Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.*

**26.** Culture is so influential that it can change your clothing, your language, and many aspect of your life.

 A. influential B. that C. clothing D. aspect

**27.** The German scientist tend to concentrate on the background, such as the flowers and color of the rocks, as well as the relationship between the red and yellow parrots.

 A. tend to B. on C. color D. between

**28.** Had Hans known his fiancée is such a ridiculous woman he would never have proposed her.

 A. known B. fiancée C. would D. have proposed

**29.** It was not until after Arnold Weber’s death in 1934 that, hidden away in his bureau, overly one hundred top-secret documents were discovered.

A. not until B. hidden away

C. overly D. top-secret

**30.** In recent years, zoning which is a process of dividing lands in a municipality into zones, has controlled by commercial systems, governmental actions, and cultural traditions.

 A. process of B. municipality C. has controlled D. governmental

**Questions 31 – 35:** *Which of the following best restates each of the given sentences?*

**Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.**

**31.** Different from English taught to all Vietnamese students, Chinese and Russian have been made ***optional*** languages taught at secondary schools in Vietnam.

 A. compulsory B. important C. comfortable D. necessary

**32.** When you consider all the advantages you’ve gained, I think you’ll admit you had ***a good run for your money.***

 A. a lot of loss from your money B. a lot of benefits from your money

C. a lot of advantages from your money D. a lot of failures from your money

**Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following questions.**

**33**. The children were full ***of beans today***, looking forward to their field trip.

 A. eating a lot B. lively and in high spirits C. melancholy D. hyperactive

**34.** Because of his hard work, he was able to ***recover*** his losses from the accident.

 A. find B. sell C. take back D. escape

**35.** The trainer’s strategies were directly responsible for the team’s defeat.

 A. The team lost because the trainer has no direct strategies B. The team’s responsibility is to defeat the trainer’s strategies. C. The trainer directly guided the team, but had no responsibility. D. The team lost as a direct consequence of the trainer’s strategies.

**Question 36 – 40:** *Read the passage carefully.*

 Until the mid-nineteenth century, families in the US used to eat foods that are available in the season only. Different ways to keep the food from going bad at the time included drying, salting could only last for a short time, which meant that fresh meat and milk were very limited. There was no way to prevent bacteria and mold from developing inside those food. However, in 1810, a French inventor, known by the name of Nicholas Appert, came up with the process of cooking and sealing food inside cans. Later in 1850, an American inventor, Gail Borden developed a way to condense milk to prevent it from being **spoiled**. These discoveries, although great as it may sound at the time, were not enough to make food available at all times, due to the limited supply of cans. They were handmade, which meant that it took a long time to make. However, by 1880, inventors were able to manufacture stamping and soldering machines to mass-produce cans quicker than ever before and suddenly, all kinds of food became widely available and could be bought at any time of the year.

 Many other inventions also made it possible for Americans to vary their diets. For example, there were railroad refrigerator cars, allowing food to be shipped at low temperature and can be kept longer. There was also the method of making ice commercially, which through thousands of ice plants, made it possible for families to preserve their food in iceboxes until the mechanized refrigerator replaced **it**during the 1920s and 1930s

**36.** What is the main idea of the passage?

A. The reason that food goes bad.

B. The way ice was being made available to households in the US.

C. How cans and condensed milk revolutionized the US food industry.

D. How inventions shaped the way Americans vary their diets.

**37.** The word “**spoiled**” in the 1st paragraph is closest in meaning to:

A. decomposed.

B. preserved.

C. good.

D. tasty.

**38.** Why was canned food not widely used during the 1860s and 1870s?

A. People did not enjoy canned food.

B. It was too expensive for families to buy.

C. There weren’t enough materials to produce cans.

D. The cans take too much time to manufacture.

**39.** The word “**it**” in the 2nd paragraph refers to:

A. families B. railroad refrigerator cars C. iceboxes D. food

**40.** What can be inferred about the percentage of iceboxes used in families between the 1920s and 1930s?

A. It increased. B. It decreased.

C. It goes up and down D. It remained the same

**PHẦN 2. TOÁN HỌC, TƯ DUY LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU**

**41.** Bỏ ngẫu nhiên 3 lá thư khác nhau vào 3 phong bì ghi sẵn đị chỉ khác nhau. Xác suất để có ít nhất một lá thư được bỏ đúng vào phong bì thư ( đến đúng người nhận)

 A. $\frac{2}{3}$ B.$\frac{4}{5}$ C.$\frac{6}{7}$ D. $\frac{7}{8}$

**42.** Cho hình chóp đều S.ABC có AB = 2a và V = $\frac{a^{3}}{12}$ . Tính d(SA, BC).

 A. $\frac{a\sqrt{3}}{10}$ B. $\frac{a\sqrt{6}}{4}$ C.$\frac{5a\sqrt{5}}{7}$ D. 2a

**43.** Cho tứ diện ABCD có I, J lần lượt là trọng tâm của tam giác ADC và ABC. Nhận định nào sau đây **luôn** đúng :

1. IJ vuông góc với BC
2. IJ // BD
3. IJ // BC
4. Tất cả đề sai

**44**. Cho tứ diện OABC có OA, OB, OC đôi một vuông góc với nhau và OB = 2a, OA = a. I là trung điểm của BC. Tình khoảng cách từ OC đến AI:

1. $\frac{\sqrt{2}}{2}$
2. $\sqrt{2}$
3. $\frac{\sqrt{5}}{3}$
4. $\frac{3\sqrt{5}}{5}$

**45.** Tổng các nghiệm của phương trình: $4^{x}=9-5x$

 A. 1 B. 5 C. 7 D. -1

**46** Trong không gian Oxyz, mặt cầu (S): x2 + y2 + z2 −2x − 4y+z +3= 0 có bán kính là là :

A. $\frac{9}{4}$

B. $\frac{3}{2}$

C. $\frac{81}{16}$

D. $\frac{4}{9}$

**47.** Hai xạ thủ bắn mỗi người một viên đạn vào bia, biết xác suất bắn trúng vòng 10 của xạ thủ thứ nhất là 0,75 và của xạ thủ thứ hai là 0,85. Tính xác suất để có ít nhất một viên trúng vòng 10:

A. 0,9625

B. 0,3250

C. 0,6375

D. 0,0375

**48**$ Rút gọn D=\frac{a^{\frac{4}{3}}+8a^{\frac{1}{3}}b}{a^{\frac{2}{3}}-2\sqrt[3]{ab}+4b^{\frac{2}{3}}}:\left(1+2\sqrt[3]{\frac{b}{a}} \right)-\sqrt[3]{a^{2}}$ +1

 A. 0 B. 1 C. 2 D. 3

**49.** Nhà An có ao bèo 500 m2, ngày hôm sau số lượng bèo sẽ nở gấp đôi ngày hôm trước, đến ngày thứ 19 thì bèo đã nở được nửa ao. Vậy đến ngày thứ bao nhiêu thì bèo sẽ nở đầy ao?

A. Ngày thứ 10

B. Ngày thứ 15

C. Ngày thứ 20

D. Ngày thứ 25

**50**. Khi chia số nguyên n cho 17, ta được kết quả là x và số dư là 5. Khi chia n cho 23, ta được kết quả là y và số dư là 14. Hỏi đẳng thức nào dưới đây là đúng?

A. 23x + 17y = 19

B. 17x - 23y = 19

C. 14x + 5y = 6

D. 17x + 23y = 19

 **51.** Cần ít nhất bao nhiêu đường thẳng (dài, ngắn tuỳ ý) để cắt hình (2) thành 2 phần mà có thể lấp đầy phần diện tích hình (1)?



Hình (1): 2x12

Hình (2): 3x8

 A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**52.** Một mảnh hình vuông 5x5. Lần lượt đặt các tấm hình chữ nhật 1x2 vào đến khi không thể đặt thêm vào nữa. Hỏi tối đa bao nhiêu ô vuông được bỏ trống? Biết các tấm hình chữ nhật không đè lên nhau và phải đặt hoàn toàn vào trong mảnh hình vuông.



 A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

**Sử dụng dữ liệu để trả lời từ câu 53 đến câu 56**

Có một đội sinh viên tình nguyện gồm 10 người, chia làm hai nhóm nam và nữ với: P, Q, M, N, R là nam; G, H, I, J, K là nữ. Các buổi trực sẽ diễn ra từ thứ 2 đến thứ 6. Mỗi buổi trực sẽ có 2 bạn: 1 nam và 1 nữ. Để phù hợp với lịch trình cá nhân mỗi người, lịch trình chung được sắp xếp như sau.

* P và I luôn trực cùng nhau.
* Q và M không thể trực cùng ngày với J
* K chỉ có thể trực thứ 4.
* P trực trước và cách Q 2 ngày
* H chỉ trực với N hoặc Q

Và mỗi người chỉ trực đúng 1 ngày trong tuần.

**53.** Nếu I trực vào thứ 2, J có thể trực vào thứ mấy?

1. Thứ 2 và thứ 3
2. Thứ 2 và thứ 6
3. Thứ 3 và thứ 5
4. Thứ 3 và thứ 6

**54.** Nếu M phải trực thứ 6, người có thể trực với M là

1. G
2. H
3. J
4. K

**55.** Nếu R trực vào thứ 3 còn H trực thứ 6, ai sẽ trực với K vào thứ 4

1. Q
2. M
3. N
4. R

**56.** Nếu N trực trước và cách R 1 ngày, ai sẽ trực với K?

1. M hoặc N
2. R hoặc N
3. R hoặc Q
4. P hoặc N

**Sử dụng dữ liệu để trả lời từ câu 57 đến câu 60**

Một nhóm học sinh đang xếp hàng trước rạp chiếu phim gần trường.

- Nam: P, Q, M. Nữ: N, R

- P đứng trước và cách R một bạn

- Học sinh cuối hàng là nam

**57.**  Nếu N đứng ngay trước M, thông tin nào sau đây là sai?

1. P cách N hai vị trí
2. Q sẽ đứng sau R
3. N sẽ đứng ở phía sau P
4. Q sẽ đứng trước N

**58.**  Để xác định cụ thể vị trí đúng từng học sinh, cần thêm dữ kiện nào sau đây?

1. Q đứng ở vị trí cuối hàng
2. P ở vị trí thứ 2
3. Q ở vị trí đầu tiên
4. M ở vị trí thứ 3

**59.** Nếu N không đứng cạnh R, N có thể ở vị trí nào sau đây

1. 3
2. 2
3. 4
4. 1

**60.** Nếu Q đứng cuối hàng, có bao nhiêu cách xếp chỗ ngồi để thỏa mãn các dữ kiện đầu đề bài ?

1. 2 cách
2. 4 cách
3. 6 cách
4. 8 cách

**Sử dụng các thông tin sau đây để trả lời câu hỏi từ 61 đến 63.**

Tính đến 8h30, ngày 3/4/2020 theo giờ Việt Nam, thế giới có 204 quốc gia và vùng lãnh thổ phát hiện có người mắc Covid 19. Dưới đây là một số thông tin chi tiết



**61.** Tỉ lệ tử vong gây ra bởi bệnh viêm phổi cấp do chủng virus mới corona gây ra?

 A. 25,06% B. 25,04% C.25,02% D.25,08%

**62.** Tổng số người mắc COVID-19 của 10 quốc gia có nhiều người nhiễm nhất chiếm bao nhiêu phần trăm trong tổng số người nhiễm bệnh trên toàn quốc?

 A. 75,63% B. 80,75% C. 60,34% D. 82,98%

**63.** Số người phục hồi cao hơn bao nhiêu phần trăm so với số người tử vong?

 A. 300%B. 74,94%C. 299%D. 75%

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 64 đến 66**

|  |
| --- |
| **THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC** |
|  | **2008** | **2011** | **2014** | **2017** |
| **Thu từ doanh nghiệp Nhà nước** | 71.835 | 126.418 | 188.062 | 148.093 |
| **Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài** | 43.953 | 77.076 | 123.802 | 172.166 |
| **Thu từ khu vực công, thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh** | 43.527 | 84.503 | 112.196 | 181.001 |
| **Thu từ dầu thô** | 89.603 | 110.205 | 100.082 | 49.583 |

**64.** Giai đoạn nào nguồn thu ngân sách Nhà nước từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh nhất?

1. Giai đoạn 2008-2011.
2. Giai đoạn 2011 – 2014.
3. Giai đoạn 2014 – 2017.
4. Chưa thể kết luận.

**65.** Theo bảng số liệu, Thu ngân sách Nhà nước từ khu vực công, thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh có sự bức phá vươn lên dẫn đầu bắt đầu từ năm nào:

1. Năm 2008.
2. Năm 2011.
3. Năm 2014.
4. Năm 2017.

**66.** Theo bảng số liệu, nguồn thu từ dầu thô đánh mất vị thế top 3 thu ngân sách Nhà nước từ năm nào?

1. Năm 2008.
2. Năm 2011.
3. Năm 2014.
4. Năm 2017.

**Dựa vào các thông tin sau đây và trả lời các câu hỏi 67 đến 70.**

Một đợt bùng phát viêm phổi đang diễn ra do một loại virus corona mới gây ra SARS-CoV-2 (có tên là COVID-19) khởi phát đầu tiên từ thành phố Vũ Hán (Trung Quốc) vào tháng 12 năm 2019 và sau đó lan khắp Trung Quốc và thế giới. Bài viết này ước tính tỷ lệ tử vong ở Trung Quốc đại lục do COVID-19 gây ra dựa trên mô hình hồi quy tuyến tính đơn giản được áp dụng để ước tính tỷ lệ CFR(case fatality rate, tỷ lệ tử vong trong trường hợp bị bệnh). Số liệu thống kê tư ngày 10/1/2020 đến ngày 3/2/2020.



Chú thích: (A) Vũ Hán, (B) tỉnh Hồ Bắc (trừ Vũ Hán), (C) Trung Quốc đại lục (trừ Hồ Bắc) và (D) Trung Quốc đại lục.

**67**. Ước tính tỷ lệ CFR ở những tuần đầu tiên của dịch bệnh COVID-19 tại Vũ Hán là khoảng bao nhiêu?

A. 5,20% (95% CI: 4,89–5,51%)

B. 5,02% (95% CI: 4,89–5,15%)

C. 5,25% (95% CI: 4,98–5,51%)

D. 5,06% (95% CI: 4,98–5,15%)

**68.** Ước tính tỷ lệ CFR ở những tuần đầu tiên của dịch bệnh COVID-19 tại Hồ Bắc (trừ Vũ Hán) là khoảng bao nhiêu?

A. 1,35% (95% CI: 1,30–1,40%)

B. 1,41% (95% CI: 1,38–1,45%)

C. 1,67% (95% CI: 1,62–1,73%)

D. 1,83% (95% CI: 1,68–1,89%)

**69**. Biết rằng tỷ lệ ước tính CFR của dịch SARS 2002 – 2003 là 6,4% ở Trung Quốc đại lục (1), MERS là 37,1% ở Saudi Arabia (2). Bạn hãy sắp xếp tỷ lệ ước tính CFR từ nhỏ đến lớn của 2 đại dịch trên với COVID-19 ở Trung Quốc đại lục (3).

A. (1) > (2) > (3)

B. (3) < (1) < (2)

C. (1) > (3) > (2)

D. (3) > (2) > (1)

**70**. Có thể kết luận gì dựa trên tỷ lệ ước tính CFR của COVID-19 so với SARS 2002-2003 và MERS.

A. Phân tích CFR của COVID-19 có thể dự đoán sự bùng phát của dịch bệnh ở Trung Quốc và toàn cầu ở giai đoạn sau.

B. CFR của cùng một bệnh có thể khác nhau rất lớn ở các quốc gia khác nhau hoặc thậm chí các khu vực khác nhau của cùng một quốc gia và sẽ bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như chính sách kiểm soát sức khỏe, tiêu chuẩn y tế và hiệu quả phát hiện. Vì thế đây là dữ liệu không có ý nghĩa thực tiễn.

C. Cho thấy rằng CFR của COVID-19 cao hơn hơn so với dịch coronavirus trước đây do SARS-CoV và thấp hơn hội chứng hô hấp coronavirus ở Trung Đông (MERS-CoV).

D. Cho thấy rằng CFR của COVID-19 thấp hơn so với dịch coronavirus trước đây do SARS-CoV và hội chứng hô hấp coronavirus ở Trung Đông (MERS-CoV).

PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

**71.** Phản ứng hóa học nào dưới đây là phản ứng đặc trưng của este và chất béo?

A. Phản ứng thủy phân. B. Phản ứng trùng hợp.
C. Phản ứng cộng Hydro. D. Phản ứng cháy.

**72.** Cho sơ đồ sau:



 Chất X có thể là

A. O2. B. CuSO4 . C. H2SO4. D. AgNO3.

**73.** Có các nguyên liệu : (1) quặng sắt, (2) quặng cromit, (3) quặng boxit, (4) than cốc,
(5) than đá, (6) chất chảy CaCO3, (7) SiO2. Nguyên liệu để sản xuất gang gồm :

 A. (1), (4), (6). B. (1), (3), (5), (7).

 C. (1), (4), (5). D. (1), (3), (4), (5).

**74.** Cho glucozo lên men thành ancol etylic với hiệu suất 70%. Hấp thụ toàn bộ sản phẩm khí thoát ra vào 1 lít dung dịch NaOH 2M (D=1,05 g/ml) thu được dung dịch chứa 2 muối có nồng độ 12,27%. Khối lượng glucozo đã dùng là:
 A. 385,72 gam. B. 94,5 gam. C. 182,96 gam. D. 192,86 gam.

**75**. Một sợi dây­­­­ MN dài 2,5 m, đầu N cố định, đầu M gắn vào âm thoa có dao động nhỏ với tần số f = 20 Hz. Biết tốc độ truyền sóng trên dây là 20 m/s. Cho âm thoa dao động thì trên dây có sóng dừng. Số bụng và số nút trên dây là :

 A. 5 bụng, 5 nút B. 6 bụng, 5 nút

 C. 5 bụng, 6 nút D. 6 bụng, 6 nút

**76**. Mạch xoay chiều nối tiếp gồm tụ điện có điện dung 19,6 $μF$, điện trở thuần 100 $Ω$, cuộn dây thuần cảm có độ tự cảm 159 mH. Tần số dòng điện là 60 Hz. Tính điện trở của mạch

 A. 150 $Ω$ B. 125 $Ω$ C. 4866 $Ω$ D. 140 $Ω$

**77**. Khi chiếu lần lượt hai bức xạ điện từ có bước sóng $λ$ và $2λ$ vào một tấm kim loại thì tỉ số động năng ban đầu cực đại cua quang electron bức ra khỏi kim loại là 9. Giới hạn quang điện của kim loại là $λ\_{0}$. Tính tỉ số $λ\_{0} / λ $:

 A. 16/9 B. 2 C. 16/7 D. 8/7

**78**. Một con lắc đơn có chiều dài 72 cm, dao động điều hòa trong khoảng thời gian $Δ$t thực hiện được 30 dao động. Nếu cắt ngắn chiều dài 22 cm thì trong khoảng thời gian $Δt$ trên, số dao động thực hiện được là:

 A. 36 B. 20 C. 32 D. 48

**79.** Gen cấu trúc có định nghĩa là gì?

 A. Gen cấu trúc là một đoạn của phân tử ADN mã hóa cho trình tự của một chuỗi polipeptit hoặc một phân tử ARN.

 B. Gen cấu trúc là một phân tử ADN mã hóa cho trình tự của một chuỗi polipeptit hoặc một phân tử ARN.

 C. Gen cấu trúc là một đoạn của phân tử ADN mã hóa cho trình tự của một phân tử protein.

 D. Gen cấu trúc là một phân tử ADN mã hóa cho trình tự của một phân tử protein.

**80.** Biết bệnh máu khó đông là một bệnh di truyền do alen lặn nằm trên NST X, không alen trên Y quy định. Một người phụ nữ bình thường có bố bị máu khó đông. Người phụ nữ trên cưới một người đàng ông bình thường. Hỏi tỷ lệ người con gái đầu lòng của hai người bị máu khó đông?

 A. 25% B. 100% C. 0% D. 75%

**81.** Nhân tố nào sau đây không làm thay đổi tần số alen của một quần thể cây trồng?

 A. Chọn lọc tự nhiên. B. Đột biến gen.

 C. Tự thụ phấn. D. Phiêu bạt di truyền.

**82.** “Đảo Seal là một hoàn đảo ở châu Phi, là nơi lưu trú của loài hải cẩu. Sự cư ngụ của loài hải cẩu tại đây đã thu hút nhiều loài săn hải cẩu như cá mập trắng, cá mập bảy mang, v.v. đến đây để sinh sống.” Mối quan hệ giữ cấp mập trắng với hải cẩu và mối quan hệ giữ cấp mập trắng với cá mập bảy mang lần lượt là?

 A. Ức chế cảm nhiễm – Cạnh tranh cùng loài.

 B. Sinh vật này ăn sinh vật khác – Cạnh tranh khác loài.

 C. Sinh vật này ăn sinh vật khác – Cạnh tranh cùng loài.

 D. Ức chế cảm nhiễm - Cạnh tranh khác loài.

**83.** Thuận lợi của miền khí hậu phía Bắc đối với sản xuất nông nghiệp là:

A. Mùa khô vẫn có mưa cung cấp nước cho cây trồng.

 B. Có một mùa đông lạnh cho phép phát triển vụ đông.

 C. Sự phân hóa nhiều vùng khí hậu làm cho cây trồng đa dạng.

 D. Tất cả đều đúng.

**84.** Một trong 4 ngư trường trọng điểm của nước ta là:

 A. Ngư trường Cà Mau – Kiên Giang.

 B. Ngư trường Khánh Hòa – Ninh Thuận.

 C. Ngư trường Bà Rịa – Vũng Tàu – Kiên Giang.

 D. Ngư trường Hoàng Sa – Trường Sa.

**85.** Lợi ích to lớn của sự phân hóa mùa vụ là:

A. Cho phép sản xuất các sản phẩm chính vụ và trái vụ.

 B. Cung cấp thực phẩm cho người diễn ra đều đặn ở các tháng.

 C. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến thực hiện được cả quanh năm.

 D. Tất cả đều đúng.

**86.** Sự phát triển của các ngành công nghiệp nào sau đây góp phần quyết định việc Trung Quốc chế tạo thành công tàu vũ trụ?

A. Điện, luyện kim, cơ khí.

 B. Điện tử, cơ khí chính xác, sản xuất máy móc tự động.

 C. Điện tử, luyện kim, cơ khí chính xác.

 D. Điện, chế tạo máy, hóa chất.

**87.**Tính chất của nền kinh tế Miền Nam sau khi giải phóng?

A. Kinh tế xã hội chù nghĩa.

B. Kinh tế Tư bản chủ nghĩa.

C. Kinh tế nông nghiệp, sản xuất nhỏ và phân tán, phát triển không cân đối.

D. Kinh tế công nghiệp tiên tiến.

**88.**Cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI đã diễn ra trong khoảng thời gian nào ?

A. Ngày 24/6/1976 đến 3/7/1976.

B. Ngày 26/4/1976 đến 3/7/1976.

C.Ngày 24/6/1976 đến 7/7/1976.

D. Ngày 3/6/1976 đến 24/6/1976.

**89.**Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai bắt đầu vào khoảng thời gian nào?

A. Những năm đầu thế kỉ XX.

B. Giữa những năm 40 của thế kỉ XX.

C. Sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 - 1918).

D. Sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai (1939 - 1945).

**90.**Sau khi giành được độc lập, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược phát triển kinh tế nào ?

A. Chiến lược : Công nghiệp hoá thay thế nhập khẩu.

B. Chiến lược: Công nghiệp hoá lấy xuất khẩu làm chủ đạo.

C. Chiến lược : Hiện đại hoá nông nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu nông sản.

D. Chiến lược: Tập trung phát triển công nghiệp nhẹ nhằm đáp ứng nhu cầu hàng tiêu dùng trong nước và có hàng xuất khẩu.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 91 đến 93**

 Cho 23,52 gam hỗn hợp 3 kim loại Mg, Fe, Cu vào 200 ml dung dịch HNO3 3,4M khuấy đều thấy thoát ra một khí không màu hóa nâu trong không khí (sản phẩm khử duy nhất), trong dung dịch còn dư một kim loại chưa tan hết. Cho tiếp từ từ dung dịch H2SO4 5M vào, chất khí trên lại thoát ra cho đến khi kim loại vừa tan hết thì mất đúng 44 ml, thu được dung dịch X. Biết các phản ứng xảy ra hoàn toàn.
**91**. Khí thoát ra là khí gì?
 A. NO B. NO2 C. N2O D. N2

**92.** Số mol khí thoát ra là bao nhiêu?

 A. 0,26 B. 0,28 C. 0,3 D. 0,32

**93.** Nồng độ mol/l của ion SO42- và NO3- trong dung dịch X là:

 A. 0,9M và 1,6M B. 0,902M và 1,64M
C. 0,904M và 1,46M D. 0,12M và 0,02M

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 94 đến 96**

X,Y,Z là 3 este đều mạch hở và không chứa nhóm chức khác (trong đó X,Y đều đơn chức, Z hai chức). Đung nóng 19,28 gam hỗn hợp E chứa X,Y,Z có dung dịch NaOH vừa đủ thu được hh F chỉ chứa 2 muối có tỷ lệ số mol 1:1 và hỗn hợp ancol đều no, có cùng số nguyên tử cacbon. Dẫn toàn bộ hỗn hợp 2 ancol này qua bình đựng Na dư thấy khối lượng bình tăng 8,1 gam. Đốt cháy toàn bộ F thu được CO2, 0,39 mol H2O và 0,13 mol Na2CO3.
**94.** Công thức tổng quát của ancol là gì?

 A. CnH2n+2O B. C2nH2n+4Ox C. CnH2n+2Ox D. CnH2n+4O2

**95.** Công thức của este X là:

 A. HCOOC2H5 B.C2H5COOC2H5 C.HCOOC2H4OOCC2H5 D. CH3COOC2H5

**96.** Phần trăm este có khối lượng phân tử nhỏ nhất trong E là :

 A. 3,84% B. 3,92% C. 3,96% D. 3,78%

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 97 đến 99**

 Một con lắc đơn có chiều dài l = 1m, đầu trên treo vào trần nhà, đầu dưới gắn với vật có khối lượng m = 0,1kg. Kéo vật ra khỏi vị trí cân bằng một góc α = 45ο và buông tay không vận tốc đầu cho vật dao động. Biết g = 10 m/s2.

**97.** Hãy xác lực căng dây của dây treo khi vật đi qua vị trí có α = 30ο.

 A. 2 N B. 1,5 N C. 1,18 N D. 3,5 N

**98.** Hãy xác định động năng của vật khi vật đi qua vị trí có α = 30°.

 A. 0,293 J B. 0,3 J C. 0,159 J D. 0,2 J

**99.** Thay vật có khối lượng 400g và sợi dây treo không dãn có trọng lượng không đáng kể, chiều dài 0,1 (m). Biết con lắc đơn dao động điều hòa, tại vị trí có li độ góc 0,075 (rad) thì có vận tốc 0,075√3 (m/s). Cơ năng dao động của vật bằng:

 A. 4,7 mJ B. 4,4 mJ C. 4,5 mJ D. 4,8 mJ

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 100 đến 102**

Phóng xạ là quá trình phân hủy tự phát của một hạt nhân không bền vững (tự nhiên hay nhân tạo). Qúa trình phân hủy này kèm theo sự tạo ra các hạt và có thể kèm theo sự phát ra các bức xạ điện từ. Với một hạt nhân phóng xạ cho trước, thời điểm phân hủy của nó là không xác định. Ta chỉ có thể nói đến xác suất phân hủy của hạt nhân đó.

**100.** Muốn thay đổi chu kỳ bán rã của một chất phóng xạ ta cần phải?

A. Tăng nhiệt độ chất phóng xạ

B. Tăng áp suất môi trường

C. Tăng nhiệt độ chất phóng xạ và tăng áp suất môi trường

D. Không thể thay đổi được chu kỳ bán rã

**101.** Có thể thay đổi hằng số phóng xạ của đồng vị phóng xạ bằng cách nào?

A. Đặt nguồn phóng xạ vào trong điện trường mạnh

B. Đặt nguồn phóng xạ vào trong từ trường mạnh

C. Đốt nóng nguồn phóng xạ đó

D. Không thay đổi được

**102.** Thành phần đồng vị phóng xạ C14 có trong khí quyển có chu kỳ bán rã là 5568 năm. Mọi thực vật sống trên Trái Đất hấp thụ cacbon dưới dạng CO2 đều chứa một lượng cân bằng C14. Trong một ngôi mộ cổ, người ta tìm thấy một mảnh xương nặng 18g với độ phóng xạ 112 phân rã/phút. Hỏi vật hữu cơ này đã chết cách đây bao nhiêu lâu, biết độ phóng xạ từ C14 ở thực vật sống là 12 phân rã/g.phút.

 A. 5734,35 năm B.7689,87 năm C. 3246,43 năm D. 5275,86 năm

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 103 đến câu 105.**

 Quá trình phiên mã gen cấu trúc xảy ra trong nhân của tế bào nhân thật, tạo các tiền mARN. Sau đó, tiền mARN được gắn mũ 5’P, cắt intron- nối exon, gắn đuôi polyA… tạo mARN trưởng thành, di chuyển ra ngoài nhân, tham gia quá trình dịch mã. Mỗi intron đều có trình tự cắt đầu 5’, nhánh A, trình tự cắt đầu 3’. Quá trình cắt intron xảy ra theo thứ tự:

(1) Cắt trình tự 5’.

(2) Nối đầu 5’ với vị trí nhánh A.

(3) Cắt trình tự đầu 3’, loại bỏ intron.

Một số gen có quá trình ghép nối thay đổi, tạo nhiều loại mARN trưởng thành từ một tiền mARN ban đầu. Ví dụ một tiền mARN có trình tự “Exon 1- intron 1- êxôn 2 – intron 2 – êxôn 3”, có thể có hai kiểu ghép nối. Kiểu 1: Tiền mARN bị cắt hai intron và nối ba êxôn lại. Kiểu 2: Tiền mARN bị cắt trình tự đầu 5’ của intron 1, nối với nhánh A của intron 2, loại bỏ “intron 1- êxôn 2 - intron 2”, tạo mARN trưởng thành ngắn hơn. Quá trình ghép nối thay đổi có thể tạo nhiều loại mARN trưởng thành từ một gen, từ đó dịch mã tạo nhiều loại polipeptit. Điều này cho thấy vai trò quan trọng của intron trong quá trình tiến hóa.

**103.** Giai đoạn nào sau đây không xảy ra trong quá trình hình thành mARN trưởng thành?

 A. Cắt intron và nối các êxôn.

 B. Gắn đuôi polyA.

 C. Gắn mũ 5’P.

 D. Cuộn xoắn với protein Histon.

**104.** Kết quả của quá trình ghép nối thay đổi một tiền mARN là?

A. Tạo nhiều loại mARN trưởng thành.

 B. Tạo 1 loại mARN trưởng thành.

 C. Tạo 1 loại polipeptit.

 D. Tăng hiệu suất phiên mã của một gen.

**105.** Từ quá trình ghép nối thay đổi có thể kết luận rằng: Số loại protein trong cơ thể nhân thật:

 A. Nhiều hơn số loại gen mã hóa tương ứng.

 B. Ít hơn số loại gen mã hóa tương ứng.

 C. Bằng số loại gen mã hóa tương ứng.

 D. Bằng số loại tiền mARN tương ứng.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 106 đến câu 108.**

 Quần thể ban đầu của một loài thực vật có 301 cây hoa đỏ (AA), 402 cây hoa hồng (Aa), 304 cây hoa trắng (aa). Tỷ lệ kiểu gen và tỷ lệ kiểu hình của quần thể sau một thế hệ giao phối ngẫu nhiên trong các trường hợp:

- Trường hợp 1: Quần thể ban đầu tuân theo điều kiện của định luật Hacđi-Vanbec.

- Trường hợp 2: Trong quá trình phát sinh giao tử, ở quần thể ban đầu xảy ra đột biến giao tử

mang alen A thành giao tử mang alen a với tần số đột biến là 20%. Biết rằng quần thể không chịu tác động của chọn lọc, các kiểu gen có sức sống như nhau và alen A quy định hoa đỏ trội không hoàn toàn so với alen a quy định hoa trắng.

**106.** Tỷ lệ giao tử mang alen A, a lần lượt là?

 A. 0,5; 0,5. B. 0,3; 0,3. C. 0,3; 0,4. D. 0,4; 0,3.

**107.** Hãy xác định tỷ lệ kiểu gen của quần thể sau một thế hệ giao phối ngẫu nhiên trong các trường hợp 1?

 A. Không xác định.

 B. 0,25 AA : 0,50 Aa : 0,25 aa.

 C. 0,16 AA : 0,48 Aa : 0,36 aa.

 D. 0,36 AA : 0,48 Aa : 0,16 aa.

**108.** Hãy xác định tỷ lệ kiểu gen của quần thể sau một thế hệ giao phối ngẫu nhiên trong các trường hợp 2?

 A. Không xác định.

 B. 0,25 AA : 0,50 Aa : 0,25 aa.

 C. 0,16 AA : 0,48 Aa : 0,36 aa.

 D. 0,36 AA : 0,48 Aa : 0,16 aa.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 111**

 “Quần đảo Hoàng Sa là một thế giới san hô với hơn 100 loài đã tạo thành một phần của vòng cung san hô ngầm dọc bờ biển Đông Nam của lục địa châu Á.

Hình thái địa hình các đảo trong quần đảo Hoàng Sa tương đối đơn giản nhưng mang đậm bản sắc của địa hình ám tiêu san hô vùng nhiệt đới. Đa số các đảo nổi có độ cao dưới 10m: đảo Hoàng Sa 9m, Linh Côn 8,5m, Hữu Nhật 8m, Quang Ảnh 6m. Riêng đảo Bạch Quy (Bàn Thạch) đạt độ cao 15m. Phần lớn các đảo có diện tích nhỏ hẹp dưới 1 km2: đảo Quang Ảnh (Tiền) 0,7km2, Hữu Nhật 0,6km2, Hoàng Sa 0,5km2,...

...Thời gian nắng ở quần đảo Hoàng Sa dao động trong khoảng 2.400 – 2.600 giờ /năm, trong đó mùa hè (từ tháng 5 đến tháng 10) có thời gian chiếu sáng khoảng 1300 giờ, lớn hơn so với mùa đông (từ tháng 11 đến tháng 4). Trong các tháng mùa hè thời gian chiếu sáng ở quần đảo Hoàng Sa luôn lớn hơn quần đảo Trường Sa.

Nhiệt độ không khí ở vùng biển Hoàng Sa có giá trị thấp nhất 220 – 240C trong tháng 1, tăng dần đạt cực đại 28,50 – 290C trong tháng 6, 7 và giảm từ từ tới 250C vào tháng 12. Sự chênh lệch nhiệt độ giữa các tháng nhiệt độ cao nhất và thấp nhất là 5,50C – 60C.”

(Nguồn: Cổng thông tin điện tử UBND huyện Hoàng Sa, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam)

**109.** Quần đảo Hoàng Sa còn có tên gọi là:

 A. Bãi Cát Vàng.

 B. Hòn Sơn.

 C. Cồn Sa.

 D. Mắt Rồng.

**110.** Quần đảo Hoàng Sa thuộc vùng khí hậu nào?

 A. Ôn đới. B. Nhiệt đới mùa hải dương.

 C. Xích đạo. D. Ôn đới hải dương.

**111.** Quần đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh thành nào của Việt Nam?

 A. Khánh Hoà B.Ninh Thuận. C. Đà Nẵng. D.Hoàng Sa.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 112 đến 114**

 “Năm nay, Ngày Nước thế giới (22/3) và Ngày Khí tượng thế giới (23/3) cùng chia sẻ chủ đề: Khí hậu và Nước. Tài nguyên nước và khí hậu luôn có mối quan hệ hữu cơ lẫn nhau. Chế độ khí tượng thủy văn dẫn đến các hiện tượng thời tiết cực đoan như lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn diễn ra ngày càng thường xuyên và khó dự đoán, làm ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn tài nguyên nước mặt và nước ngầm. Vì vậy, Liên hợp quốc chọn chủ đề Ngày Nước thế giới năm 2020 là “Nước và Biến đổi khí hậu” và chủ đề Ngày Khí tượng thế giới năm 2020 cũng là "Khí hậu và Nước" với khẩu hiệu "Đo đếm từng hạt mưa - Chắt chiu từng giọt nước".

Theo số liệu của Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc, hiện có khoảng gần 1/3 dân số thế giới không có nước uống hợp vệ sinh và an toàn. Truyền đi thông điệp về Ngày Nước thế giới và Ngày Khí tượng thế giới, Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết: tại Việt Nam, biến đổi khí hậu đang diễn ra từng ngày, từng giờ gây ra những hậu quả nghiêm trọng như tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu nước trên phần lớn các khu vực; kéo theo các vấn đề về dân sinh, kinh tế và môi trường. Chính vì vậy, các giải pháp quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên nước đóng vai trò quan trọng...

...Việt Nam là một đất nước có rất nhiều bão, lũ hàng năm; đặc biệt có nhiều dòng sông xuyên biên giới. Song song với nỗ lực quản lý nhà nước và tạo điều kiện cho việc thu thập và chia sẻ dữ liệu về mưa, về nước là cơ sở cho các hoạt động giám sát và dự báo thủy văn, cũng như cảnh báo sớm về lũ lụt và hạn hán. Tuy nhiên, công tác quan trắc, dự báo khí tượng thủy văn luôn là nhiệm vụ khó khăn và phức tạp, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn ra và tác động đến các điều kiện tự nhiên làm cho các loại thiên tai ngày càng “dị thường hơn, cực đoan hơn” cả về tần suất lẫn cường độ, nhất là các thiên tai liên quan đến mưa, nước.

Giải quyết các vấn đề về tài nguyên nước chính là chìa khóa giúp thích ứng tốt hơn với biến đổi khí hậu, đồng thời có thể giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu...”

(Nguồn: Cục biến đổi khí hậu - Bộ tài nguyên môi trường)

**112.** Chủ đề Ngày Nước thế giới và Ngày Khí tượng thế giới năm 2020 là gì?

 A. Biến đổi khí hậu và nước.

 B. Hạn mặn và biến đổi khí hậu toàn cầu.

 C. Khí hậu và nước.

 D. Biến đổi khí hậu và nguy cơ thiếu nước sạch.

**113.** Biến đổi khí hậu đang diễn ra và tác động đến các điều kiện tự nhiên làm cho các loại thiên tai ở Việt Nam được đánh giá là:

 A. “Dị thường hơn, nặng nề hơn”.

 B. “Ảnh hưởng không đáng kể”.

 C. “Dị thường hơn, cực đoan hơn”.

 D. “Dễ dàng khắc phục”.

**114.** Năm 2020 Việt Nam đón giờ Trái Đất vào ngày nào?

 A. 20/04.

 B. 22/04.

 C. 28/03.

 D. 20/03.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 115 đến 117**

 Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, hầu hết các nước Đông Nam Á (trừ Xiêm) đều bị chủ nghĩa thực dân phương Tây nô dịch.

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, tận dụng thời cơ Nhật Bản đầu hàng đồng minh, nhân dân Đông Nam Á đứng lên đấu tranh, nhiều nước giành được độc lập hoặc giải phóng phần lớn lãnh thổ.

+ 17/8/1945, In-đô-nê-xia tuyên bố độc lập.

+ 2/9/1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

- 1975, cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân 3 nước Đông Dương giành thắng lợi.

- 1984, Bru-nây giành độc lập.

- 2002, Đông Timo tách khỏi Inđônêxia, trở thành quốc gia độc lập.

**115.** Nước nào dưới đây tuyên bố độc lập và thành lập chế độ cộng hoà sớm nhất ở Đông Nam Á ?

A. Việt Nam B. Malaixia.

C. Miến Điện. D. Inđônêxia.

**116.** Sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh, 3 nước ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập là:

A. Việt Nam, Philippin, Lào. B. Miến Điện, Lào, Việt Nam

C. Inđonêxia, Việt Nam, Lào. D. Cả 3 phương án trên đều sai.

**117.** Câu 3. Trước Chiến tranh thế Giới thứ II, Inđônêxia là thuộc địa của nước nào ?

A. Anh. B. Mĩ.

C. Hà Lan D. Pháp

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 118 đến 120**

 Sau Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương (1954), Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền Nam – Bắc theo vĩ tuyến 17.

- Miền Bắc:

+ 10/10/1954, quân ta tiến vào tiếp quản Hà Nội. Ngày 1/1/1955, Trung ương Đảng, chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra mắt nhân dân Thủ đô.

+ Tháng 5/1955, Pháp rút khỏi miền Bắc, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng => cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cơ bản hoàn thành.

- Miền Nam:

+ Tháng 5/1956, Pháp rút khỏi miền Nam khi chưa thực hiện cuộc hiệp thương Tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam – Bắc theo điều khoản của Hiệp định Giơ-ne-vơ.

**118.** Ngoại trưởng Đa-lét (Mĩ): Từ nay về sau, vấn đề bức thiết không phải là than tiếc dĩ vãng, mà là lợi dụng thời cơ để việc thất thủ Bắc Việt Nam không mở đường cho ..... bành trướng ở Đông Nam Á và Tây Nam Thái Bình Dương”. Hãy điền từ còn thiếu:

A. Chủ nghĩa xã hội.

B. Chủ nghĩa cộng sản.

C. Cách mạng giải phóng dân tộc.

D. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**119.** Ngày 10/10/1954, có sự kiện quan trọng nào:

A. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng.

B. Trung ương Đảng và Chính phủ trở về Thủ đô.

C. Quân ta tiến vào tiếp quản Thủ đô.

D. Tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi Việt Nam.

**120.** Pháp thực hiện rút quân khỏi miền Nam Việt Nam trong bối cảnh nào ?

A. Tất cả mọi điều khoản được quy định tại hiệp định đã được hoàn tất.

B. Pháp đã hoàn tất chuyển giao mọi trách nhiệm thi hành Hiệp định Giơ– ne–vơ cho chính quyền Bửu Lộc.

C. Pháp đã xúc tiến mọi việc cho công cuộc thống nhất đất nước bằng con đường tổng tuyển cử hai miền.

D. Rất nhiều điều khoản ghi trong hiệp định Giơ-ne-vơ chưa được hoàn tất.